

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG;**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
*(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày    /   /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND cấp xã**

| <b>TT</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b>                                                                  | <b>Lĩnh vực</b> | <b>Căn cứ pháp lý</b>                                                       | <b>Cơ quan thực hiện</b> |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
|           | Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp | Thủy lợi        | Khoản 4, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. | UBND cấp xã              |

**2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

**2.1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý cấp tỉnh**

*(Những nội dung được in nghiêng trong phần này là những nội dung được sửa đổi, bổ sung)*

| <b>STT</b> | <b>Mã số TTHC</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b>                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Lĩnh vực</b> | <b>Căn cứ pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Cơ quan thực hiện</b>     |
|------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 1          | 1.004427          | <i>Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh<sup>1</sup></i> | Thủy lợi        | - Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;<br>- Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 40/2023/NĐ- CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ;<br>- Khoản 2, Điều 27, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. | Sở Nông nghiệp và Môi trường |

<sup>1</sup> Tên của TTHC “Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh” (mã số 1.004427) được công bố tại Quyết định 994/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

|   |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                              |
|---|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 2 | 2.001796 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>2</sup>                                                                                | Thủy lợi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2023/NĐ- CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ;</li> <li>- Khoản 4, Điều 62, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Sở Nông nghiệp và Môi trường |
| 3 | 2.001426 | <i>Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bản, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>3</sup> |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2023/NĐ- CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ;</li> <li>- Khoản 2, Điều 27, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> |                              |
| 4 | 2.001795 | Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> . <sup>4</sup>                                                                                                                                          |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                              |
| 5 | 1.003870 | <i>Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>5</sup>                                                                                                               |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                              |

<sup>2</sup> Tên của TTHC “Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của *Chủ tịch UBND cấp tỉnh*” được công bố tại Quyết định 994/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>3</sup> Tên của TTHC “*Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh*” được công bố tại Quyết định 994/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>4</sup> Tên của TTHC “*Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh*” (mã số **2.001795**) được công bố tại Quyết định 994/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>5</sup> Tên của TTHC “*Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nổ mìn và các hoạt động*

|   |          |                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |
|---|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 6 | 1.003921 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>6</sup>                                                                            | Thủy lợi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2023/NĐ- CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.</li> <li>- Khoản 2, Điều 27, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> | Sở Nông nghiệp và Môi trường |
| 7 | 1.003893 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>7</sup> |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |
| 8 | 2.001793 | Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>8</sup>                                               |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |

gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh” (mã số **1.003870**) được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này

<sup>6</sup> Tên của TTHC “Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh” (mã số **1.003921**) được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>7</sup> Tên của TTHC “Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh” (mã số **1.003893**) được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>8</sup> Tên của TTHC “Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND Cấp Tỉnh được công bố tại 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

|    |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |
|----|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 9  | 1.004385 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>9</sup>                                                                                                                                                        | Thủy lợi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2023/NĐ- CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.</li> <li>- Khoản 4, Điều 62, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> | Sở Nông nghiệp và Môi trường |
| 10 | 2.001791 | Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>10</sup>                                                                                                                                                                       |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |
| 11 | 1.003880 | Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>11</sup>                                                             |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |
| 12 | 2.001401 | Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của <i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> <sup>12</sup> |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              |

<sup>9</sup> Tên của TTHC “Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh” được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>10</sup> Tên của TTHC “Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh” được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>11</sup> Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh” được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>12</sup> Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh” được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

|    |          |                                                                                                                                                                                                                                         |          |                                                                                                                                                                                                                                                                |                              |
|----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 13 | 1.003211 | <i>Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh<sup>13</sup></i> | Thủy lợi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 114/2018/NĐ- CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Khoản 1, Điều 15, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> | Sở Nông nghiệp và Môi trường |
| 14 | 1.003203 | <i>Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.<sup>14</sup></i>                                          |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 114/2018/NĐ- CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Khoản 2, Điều 15, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul>               |                              |
| 15 | 1.003188 | <i>Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.<sup>15</sup></i>                                                                                                                |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 114/2018/NĐ- CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Khoản 1, Điều 27, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> |                              |

<sup>13</sup> Tên của TTHC “*Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh*” (mã số **1.003211**) và “*Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)*” (mã số **1.003459**) đã được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>14</sup> Tên của TTHC “*Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh*” (mã số **1.003203**) và “*Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)*” (mã số **1.003456**) đã được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>15</sup> Tên của TTHC và “*Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh*” (mã số **1.003188**) được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

## 2.2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Cấp xã

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                   | Lĩnh vực | Căn cứ pháp lý                                                              | Cơ quan thực hiện |
|-----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1   | 1.003347   | <i>Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã<sup>16</sup></i>                               | Thủy lợi | Khoản 2, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. | UBND cấp xã       |
| 2   | 2.001627   | <i>Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp<sup>17</sup></i> |          | Khoản 1, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. |                   |
| 3   | 1.003471   | <i>Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã<sup>18</sup></i>                        |          | Khoản 3, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. |                   |

<sup>16</sup> Tên của TTHC “*Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện*” đã được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>17</sup> Tên của TTHC “*Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp*” đã được công bố tại Quyết định số 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

<sup>18</sup> Tên của TTHC “*Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện*” đã được công bố tại Quyết định 994/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

### 3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của cấp huyện

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                        | Lĩnh vực | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                | Cơ quan thực hiện            |
|-----|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 1   | 1.003459   | Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên). | Thủy lợi | - Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;<br>- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. | Cơ quan chuyên môn cấp huyện |
| 2   | 1.003456   | Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).                                           |          |                                                                                                                                                                               |                              |